

Số: 50/2025/QĐST-DS

L, ngày 22 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 của các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 166/2025/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2025 về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*”.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự :

- *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Thôn 5B, xã Đa Tềh, tỉnh L.

- *Bị đơn*: Chị Chu Thị Ph, Sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn 5C, xã Đa Tềh, tỉnh L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về trách nhiệm dân sự: Chị Chu Thị Ph có trách nhiệm trả cho chị Lê Thị H số tiền vay là 225.000.000đ (*Hai trăm hai mươi lăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.2 Về án phí: Chị Chu Thị Ph phải nộp 5.655.000 đồng (*Năm triệu sáu trăm năm mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Hoàn trả lại cho chị Lê Thị H số tiền tạm ứng án phí là 5.800.000 đồng (*Năm triệu tám trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số: 0008524 ngày 17/11/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đ (02);
- VKSND khu vực 5 - L (02);
- Phòng THADS khu vực 5 - L(01);
- Các đương sự (02);
- Lưu hồ sơ vụ án (03).

THẨM PHÁN

(Đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Thị Mỹ Diễm